

ĐIỀU HÀNH THU, CHI NGÂN SÁCH HIỆU QUẢ ĐỂ PHỤC HỒI, PHÁT TRIỂN KINH TẾ

PHẠM VĂN TRƯỜNG - Vụ trưởng Vụ Ngân sách nhà nước (Bộ Tài chính)

Năm 2022, trong bối cảnh quá trình phục hồi và phát triển kinh tế của Đất nước còn nhiều khó khăn do ảnh hưởng nghiêm trọng của đại dịch COVID-19, thêm vào đó là những bất ổn của kinh tế thế giới, toàn ngành Tài chính đã chủ động nỗ lực, quyết liệt thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ tài chính - ngân sách. Bước sang năm 2023, bối cảnh tình hình thế giới tiếp tục biến động phức tạp, ngày càng nhiều thách thức lớn đặt ra đối với nền kinh tế, đòi hỏi ngành Tài chính tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm hỗ trợ phục hồi nền kinh tế hiệu quả, tạo nền tảng thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ tài chính – ngân sách nhà nước.

Điều hành ngân sách năm 2022 đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần phục hồi và phát triển kinh tế sau đại dịch COVID-19

Nhiệm vụ tài chính – ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2022 được triển khai trong bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục chịu ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19; xung đột vũ trang giữa Nga và Ukraine, chính sách kiểm soát dịch bệnh nghiêm ngặt của Trung Quốc. Nhưng điều này đã ảnh hưởng đến các chuỗi cung ứng toàn cầu và đẩy giá xăng dầu, lương thực và một số nguyên liệu đầu vào tăng cao. Việc điều chỉnh chính sách tiền tệ, tài khóa ở Mỹ, Liên minh châu Âu (EU) và một số nước để kiểm soát tình trạng lạm phát, đã tác động đến thị trường tài chính, hoạt động đầu tư, thương mại toàn cầu. Đà phục hồi của kinh tế thế giới có xu hướng chậm lại, nhiều nền kinh tế lớn có nguy cơ rơi vào suy thoái.

Ở trong nước, dịch bệnh COVID-19 được kiểm soát tốt trên phạm vi cả nước, việc triển khai các giải pháp chính sách hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (Chương trình phục hồi), tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân đã bước đầu phát huy tác dụng; nền kinh tế tiếp tục phục hồi và đạt được kết quả quan trọng, khá toàn diện trên các lĩnh vực. Kinh tế vĩ mô được duy trì ổn định, các cân đối lớn của nền kinh tế được đảm bảo; hệ số tín nhiệm quốc gia tiếp tục được cải thiện; thu NSNN đạt khá và tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước. Các ngành, lĩnh vực chủ yếu của nền kinh tế phục hồi tích cực, quốc phòng, an ninh được giữ vững; các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, chăm lo cho các đối tượng chính sách, khó khăn, người nghèo, người lao động, bảo vệ sức khỏe người dân được quan tâm thực hiện tốt.

Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn còn những tồn tại, hạn chế và đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Cũng như tình hình chung của thế giới, việc chịu tác động từ các nhân tố bên ngoài cũng làm cho việc cung ứng các mặt hàng nhiên liệu và một số nguyên liệu đầu vào ở trong nước khó khăn, đẩy giá cả tăng cao, làm tăng chi phí sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp, tăng áp lực kiểm soát lạm phát. Sản xuất công nghiệp, xuất khẩu tuy phục hồi tốt sau đại dịch nhưng có dấu hiệu chậm lại từ tháng 10/2022 trở lại đây. Thị trường tài chính, tiền tệ đối mặt với áp lực ngày càng tăng do định hướng tiếp tục thắt chặt chính sách tiền tệ, tăng lãi suất của Cục Dự trữ liên bang Mỹ (Fed). Thêm vào đó, những vấn đề nội tại, tích tụ lâu năm của nền kinh tế ngày càng bộc lộ rõ nét, đặc biệt về hệ thống ngân hàng, trái phiếu doanh nghiệp, thị trường chứng khoán và bất động sản; giải ngân vốn đầu tư công chậm. Cùng với đó, biến đổi khí hậu diễn biến phức tạp, khó lường, nguy cơ xảy ra thiên tai, dịch bệnh... đã tác động không thuận lợi đến việc thực hiện các nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2022.

Trong bối cảnh đó, cùng với cả nước đồng lòng quyết tâm khôi phục và phát triển kinh tế trong tình hình mới, Bộ Tài chính đã nỗ lực, quyết liệt thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao. Đến nay, đánh giá các nhiệm vụ tài chính - ngân sách năm 2022, đã hoàn thành thành thắng lợi các mục tiêu đặt ra. Cụ thể:

Thu ngân sách nhà nước đạt kết quả tích cực góp phần đảm bảo cân đối ngân sách

Ngay từ đầu năm 2022, Bộ Tài chính đã tập trung rà soát, chủ động đề xuất cấp có thẩm quyền kịp thời có những điều chỉnh đồng bộ về chính sách tài khóa (miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất)



Năm 2022, tổng giá trị tiền thuế, tiền thuê đất, phí và lệ phí được miễn giảm, gia hạn khoảng 233,5 nghìn tỷ đồng

nhằm tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người dân, thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Bên cạnh đó, trước diễn biến phức tạp của thị trường xăng dầu thế giới, giá xăng dầu tăng mạnh, làm gia tăng áp lực lạm phát, chính sách giảm mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn đến hết năm 2022 đã được ban hành để kiềm chế lạm phát, tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống người dân.

Dự kiến, thực hiện các giải pháp nêu trên sẽ hỗ trợ cho doanh nghiệp và người dân với tổng giá trị tiền thuế, tiền thuê đất, phí và lệ phí được miễn giảm, gia hạn năm 2022 khoảng 233,5 nghìn tỷ đồng, trong đó: số tiền gia hạn khoảng 135 nghìn tỷ đồng; miễn, giảm khoảng 98,5 nghìn tỷ đồng.

Kết quả triển khai các chính sách cả năm 2022, tổng số tiền thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất đã được miễn, giảm, gia hạn khoảng 193,4 nghìn tỷ đồng (số tiền gia hạn khoảng 105,9 nghìn tỷ đồng; số tiền miễn, giảm khoảng 87,5 nghìn tỷ đồng). Việc thực hiện các chính sách này đã mang lại hiệu quả rất tích cực, số thu ngân sách bị giảm do các chính sách miễn, giảm thuế đã được bù đắp bằng số tăng thu do mở rộng hoạt động sản xuất - kinh doanh và tăng mức cầu tiêu thụ hàng hóa, dịch vụ nên tính chung thu nội địa tăng so với dự toán.

Qua đó, giúp nền kinh tế phục hồi tích cực, GDP

năm 2022 tăng 8,02%, mức cao nhất trong 11 năm trở lại đây. Các hoạt động sản xuất - kinh doanh dần lấy lại đà tăng trưởng và trở lại trạng thái bình thường mới khi số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và quay trở lại hoạt động trong năm đạt khoảng 208,3 nghìn doanh nghiệp, tăng 30,3% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 7,8% so với cùng kỳ năm trước; hoạt động du lịch, vận tải hành khách và hàng hóa phục hồi mạnh mẽ, tăng 9,99% là mức cao nhất trong vòng 11 năm trở lại đây. Trong đó, một số ngành có đóng góp lớn cho NSNN duy trì mức tăng trưởng khá như: ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 8,1% so với cùng kỳ; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 7,05%; ngành khai khoáng tăng 5,19%, ngành xây dựng tăng 8,17%.

Hoạt động xuất nhập khẩu tăng trưởng mạnh với tổng kim ngạch cả năm đạt 732,5 tỷ USD, tăng 9,5% so với năm trước, trong đó xuất khẩu tăng 10,6%; nhập khẩu tăng 8,4%, xuất siêu 11,2 tỷ USD kết hợp với giá các mặt hàng xăng, dầu và một số hàng hóa xuất, nhập khẩu có thuế tăng mạnh. Tính chung năm 2022, chỉ số giá xuất khẩu hàng hóa tăng 7,09% so với năm trước; trong đó: chỉ số giá xuất khẩu của nhóm nhiên liệu tăng 64,55%; nhóm nông sản, thực phẩm tăng 7,74%; nhóm hàng hóa chế biến, chế tạo khác tăng 5,23%. Chỉ số giá nhập khẩu hàng hóa tăng 8,56% so với năm 2021; trong đó: chỉ số giá nhập khẩu nhóm nhiên liệu tăng 35,51%; nhóm nông sản, thực phẩm tăng 9,74%;

nhóm hàng hóa chế biến, chế tạo khác tăng 7,41%. Bên cạnh đó, kim ngạch xuất khẩu giày dép tăng 34,8%; máy móc, thiết bị, phụ tùng tăng 19,3%; dệt may tăng 14,5%; điện tử, máy tính, linh kiện tăng 8,7% so với cùng kỳ năm trước; kim ngạch nhập khẩu điện tử, máy tính, linh kiện tăng 8,6%; chất dẻo tăng 5,3%; sắt thép tăng 4,3%,.... Theo đó, đã góp phần tăng thu từ đầu thô và từ hoạt động xuất, nhập khẩu.

Trong tổ chức thực hiện các luật thuế và nhiệm vụ thu NSNN năm 2022, cơ quan Thuế, Hải quan đã phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng triển khai tốt công tác quản lý thu NSNN trên địa bàn, nhất là các lĩnh vực, địa bàn trọng điểm, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản phát sinh. Đẩy mạnh chống thất thu, chuyển giá, gian lận thương mại, trốn thuế, tăng cường thanh tra, kiểm tra hồ sơ khai thuế của doanh nghiệp, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về thuế; quyết liệt xử lý, thu hồi nợ đọng thuế. Đồng thời, tập trung triển khai các giải pháp về thu NSNN nhằm tháo gỡ khó khăn, phục hồi sản xuất - kinh doanh, với phương châm đơn giản hóa, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh được thụ hưởng đầy đủ, kịp thời chính sách; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tránh việc lợi dụng chính sách để trục lợi.

Cơ quan Hải quan đã triển khai nhiều giải pháp tạo thuận lợi về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu, như: Chấp nhận cho phép doanh nghiệp được nộp chứng từ dưới dạng điện tử (bản scan có xác nhận bằng chữ ký số) để thông quan hàng hóa... Nhờ đó, góp phần làm tăng kim ngạch xuất nhập khẩu.

Trong năm 2022, cơ quan Thuế đã thực hiện 68,9 nghìn cuộc thanh tra, kiểm tra; kiểm tra 779,3 nghìn hồ sơ khai thuế của doanh nghiệp; qua đó kiến nghị xử lý tài chính 63,36 nghìn tỷ đồng, trong đó thu nộp NSNN khoảng 14,87 nghìn tỷ đồng (đã nộp vào ngân sách khoảng 10,55 nghìn tỷ đồng), giảm khấu trừ, giảm lỗ và xử lý tài chính khác 44,32 nghìn tỷ đồng; đơn đốc thu hồi và xử lý nợ đọng thuế là 29,4 nghìn tỷ đồng; xử lý khoan nợ tiền, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp theo Nghị quyết 94/2019/QH14 ngày 16/11/2019 của Quốc hội là 2,76 nghìn tỷ đồng (lũy kế số đã xử lý từ ngày 01/7/2020 đến hết năm 2022 gần 35,25 nghìn tỷ đồng).

Cơ quan Hải quan đã thực hiện 17,3 nghìn cuộc thanh tra, kiểm tra tại đơn vị được kiểm tra; kiểm tra 1,67 nghìn bộ hồ sơ tại trụ sở cơ quan; kiến nghị xử lý tài chính 6,4 nghìn tỷ đồng, trong đó thu nộp NSNN 6,28 nghìn tỷ đồng, xử lý vi phạm hành chính 137,3 tỷ đồng. Cơ quan hải quan phối hợp chặt chẽ với các lực

lượng chức năng đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, bắt giữ 16 nghìn vụ vi phạm trong lĩnh vực hải quan với giá trị hàng hóa khoảng 5,8 nghìn tỷ đồng, xử lý thu vào NSNN khoảng 425,6 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, lĩnh vực thuế tập trung triển khai cải cách hành chính, đồng bộ trên các mặt thể chế, thủ tục, tổ chức bộ máy. Tăng cường hiện đại hóa, ứng dụng công nghệ thông tin trong các khâu quản lý thu thuế, mở rộng triển khai hóa đơn điện tử trên phạm vi toàn quốc. Từ đó, xây dựng cơ sở dữ liệu lớn từ hóa đơn điện tử, rà soát những nguồn thu có tiềm năng để đưa vào quản lý thu như: Hoạt động thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số xuyên biên giới, hoạt động chuyển nhượng bất động sản. Hệ thống thuế cũng triển khai cung cấp các dịch vụ điện tử trên nền tảng thiết bị di động (eTax Mobile) cho người nộp thuế là cá nhân, hộ kinh doanh; triển khai Cổng thanh toán điện tử dành riêng cho các nhà cung cấp nước ngoài thực hiện quyền kê khai, nộp thuế khi hoạt động kinh doanh tại Việt Nam nhưng không có cơ sở thường trú tại Việt Nam, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người nộp thuế. Đến nay, đã có 42 nhà cung cấp nước ngoài kê khai nộp thuế, với tổng số thuế đã nộp là 3,44 nghìn tỷ đồng; ước thu cả năm 2022 từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản đạt hơn 41 nghìn tỷ đồng, tăng khoảng 97% so năm 2021 (hơn 20 nghìn tỷ đồng). Qua đó, đã góp phần không nhỏ vào tăng thu ngân sách trong năm.

Với các giải pháp chính sách tài khóa nêu trên, kết hợp đồng bộ với chính sách tiền tệ và các chính sách khác thuộc Chương trình phục hồi và việc kiểm soát tốt dịch bệnh, thu NSNN cũng đạt kết quả tốt hơn so với đánh giá báo cáo tại Kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV, với thu NSNN cả năm 2022 ước đạt 1.784,8 nghìn tỷ đồng, vượt 26,4% (373 nghìn tỷ đồng) so dự toán, tăng 170,8 nghìn tỷ đồng so với báo cáo Quốc hội. Trong đó, chủ yếu là tăng thu từ đầu thô, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu và các khoản thu về nhà, đất; thu thuế, phí nội địa từ hoạt động sản xuất - kinh doanh vượt 20,8% dự toán. Theo phân cấp quản lý, thu ngân sách trung ương ước vượt 24,3% dự toán; thu ngân sách địa phương ước vượt 28,7% dự toán.

Trong 10 khoản thu vượt dự toán, các khoản thu về nhà, đất đạt 152,7%; thu từ hoạt động sở hữu kiến thiết đạt 117,5% và các khoản thu trực tiếp từ hoạt động sản xuất - kinh doanh ở 03 khu vực kinh tế (thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước đạt 114,8% dự toán, tăng 7,9%; thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt 116,9% dự toán, tăng 10,8%; thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh đạt 120,8% dự toán, tăng

5,3%), thu thuế thu nhập cá nhân đạt 138% dự toán.

Trong đó, thu tiền sử dụng đất vượt 51,1% so với dự toán chủ yếu do thị trường bất động sản duy trì đà phát triển từ cuối năm 2021, các địa phương đã đẩy mạnh triển khai công tác giải phóng mặt bằng, đấu giá đất, đôn đốc thu tiền sử dụng đất và xử lý thu hồi nợ đọng của các dự án đã thực hiện giao đất, góp phần tăng thu tiền sử dụng đất năm 2022 so dự toán. Tuy nhiên, thu tiền sử dụng đất có xu hướng giảm trong các tháng gần đây do hoạt động đấu giá đất ở các địa phương có dấu hiệu chững lại. Thuế thu nhập cá nhân vượt 38% so với dự toán, chủ yếu nhờ tăng thu thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương tiền công, từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản.



Tổng số chi NSNN đến ngày 15/12/2022 ước đạt gần 1.450 nghìn tỷ đồng, bằng 81,2% dự toán; đáp ứng kịp thời nhiệm vụ chi phát sinh theo tiến độ thực hiện của đơn vị sử dụng ngân sách; ưu tiên bố trí kinh phí cho công tác phòng, chống dịch COVID-19, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, đảm bảo quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội và thanh toán đầy đủ các khoản nợ đến hạn.

Mặc dù thu ngân sách 10 tháng đã vượt dự toán, song đến nay một số ngành, lĩnh vực đã xuất hiện những khó khăn, thách thức do chi phí đầu vào, chi phí vận chuyển tăng cao liên tục khi giá xăng, dầu tăng cao (tính chung năm 2022, chỉ số giá nguyên nhiên vật liệu dùng cho sản xuất tăng 6,79% so với năm trước; trong đó, chỉ số giá nguyên nhiên vật liệu dùng cho sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 9,88%; sản xuất công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 5,53%; xây dựng tăng 6,96%), đầu ra tiêu thụ chậm, hàng tồn kho lớn như ngành sản xuất vật liệu xây dựng, trong đó đặc biệt là sắt thép thô. Một số ngành do đứt gãy chuỗi cung ứng nguyên vật liệu đầu vào, nguồn nhiên liệu khan hiếm, thiếu hụt làm cho sản xuất trì trệ (như: điện thoại di động giảm 6,1%; thức ăn cho thủy sản giảm 4,1%...). Mặc dù, kim ngạch xuất khẩu những tháng đầu năm đạt được kết quả tích cực, tuy nhiên áp lực từ sức ép lạm phát trên thế giới tăng cao, xung đột địa chính trị leo thang, khủng hoảng năng lượng ngày càng trầm trọng kéo theo khủng hoảng các thị trường

hàng hóa khác... sẽ là những áp lực cho việc triển khai thực hiện nhiệm vụ thu NSNN trong những tháng đầu năm 2023.

Chi ngân sách nhà nước đáp ứng các nhiệm vụ kinh tế - chính trị quan trọng, cấp bách, đảm bảo an sinh xã hội

Để triển khai nhiệm vụ này, Bộ Tài chính đã ban hành văn bản hướng dẫn các bộ, cơ quan trung ương và địa phương tổ chức triển khai thực hiện dự toán NSNN năm 2022, đảm bảo chủ động, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, tập trung ưu tiên nguồn lực cho phòng, chống dịch, phục hồi và phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, ổn định đời sống nhân dân.

Trong khuôn khổ Chương trình phục hồi, Bộ Tài chính đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành trình cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách về hỗ trợ lãi suất đối với các khoản vay tại Ngân hàng Chính sách xã hội, nguồn vốn cho vay, cấp bù lãi suất và phí quản lý để Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay; hỗ trợ lãi suất từ NSNN đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; tín dụng đối với học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn để mua máy tính, thiết bị phục vụ học tập trực tuyến; thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động; chính sách tín dụng đối với cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học dân lập, tư thục; giao kế hoạch đầu tư vốn NSTW của Chương trình phục hồi. Bên cạnh đó, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định bổ sung 38,1 nghìn tỷ đồng dự toán chi đầu tư phát triển vốn NSTW năm 2022 từ nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương.

Bộ Tài chính cũng đã trình Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định phương án sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm, cắt giảm và nguồn còn lại của NSTW năm 2021, trong đó đã bổ sung 6.840 tỷ đồng thực hiện Chương trình phục hồi. Đồng thời, yêu cầu các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương triệt để tiết kiệm chi thường xuyên; rà soát sắp xếp các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết; kiên quyết cắt giảm những khoản chi NSTW đã được giao trong dự toán đầu năm nhưng đến ngày 30/6/2022 chưa phân bổ để bổ sung nguồn lực thực hiện Chương trình phục hồi.

Nhờ chủ động trong điều hành, Các nhiệm vụ chi NSNN năm 2022 đã cơ bản hoàn thành mục tiêu đề ra. Đến hết tháng 12, chi NSNN ước đạt 1.562,3 nghìn tỷ đồng, bằng 87,5% dự toán, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý nhà nước



và thanh toán các khoản nợ đến hạn, đảm bảo kinh phí phòng, chống dịch, các nhiệm vụ chi an sinh xã hội, chăm lo cho các đối tượng hưởng lương, lương hưu và trợ cấp xã hội từ NSNN. Một số nhiệm vụ chi được tiếp tục thanh toán đến hết ngày 31/01/2023 (thời gian chính lý quyết toán ngân sách năm 2022) hoặc sẽ tiếp tục được chuyển nguồn sang năm 2023 thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Luật Đầu tư công.

Riêng về chi đầu tư phát triển, mặc dù đã có tiến bộ trong những tháng cuối năm, nhưng tiến độ giải ngân đến nay vẫn chậm so yêu cầu. Dù số tuyệt đối tăng 14,8% so với cùng kỳ nhưng tỷ lệ mới đạt 65,7% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (cùng kỳ năm 2021 đạt 68,2%), trong đó giải ngân vốn ngoài nước chỉ đạt 38,9% kế hoạch.

Năm 2022, NSTW đã chi từ dự phòng khoảng 6,33 nghìn tỷ đồng, trong đó chủ yếu là bổ sung kinh phí phòng chống dịch Covid-19 cho Bộ Quốc phòng và hỗ trợ cho các địa phương kinh phí phòng, chống dịch và hỗ trợ người dân gặp khó khăn do dịch COVID-19, hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh; tạm cấp bổ sung 4,3 nghìn tỷ đồng cho 31 địa phương để thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Cân đối ngân sách được đảm bảo

Với kết quả thu, chi NSNN nêu trên, cân đối NSTW và NSDP được đảm bảo. Với kết quả thu, chi NSNN nêu trên, cân đối NSTW và NSDP được đảm bảo. Bội chi NSNN (bao gồm Chương trình phục hồi) thực hiện phần đầu khoảng 4% GDP (kể cả số bội chi Quốc hội mới bổ sung cho 05 dự án được chuyển đổi của VEC, VIDIFI, thì bội chi NSNN năm 2022 ước khoảng 4,3% GDP).

Bộ Tài chính đã chủ động điều hành việc phát hành trái phiếu Chính phủ để vừa sử dụng có hiệu quả ngân quỹ nhà nước, vừa đảm bảo nguồn thanh toán, chi trả kịp thời các khoản nợ gốc đến hạn và góp phần định hướng sự phát triển của thị trường, cơ cấu lại nợ công. Năm 2022, đã thực hiện phát hành 214,7 nghìn tỷ đồng trái phiếu Chính phủ, bằng 53,7% nhu cầu huy động trái phiếu Chính phủ đầu năm, kỳ hạn bình quân 12,67 năm, lãi suất bình quân 3,48%/năm. Bên cạnh đó, tăng cường phối hợp trong công tác phát hành trái phiếu chính phủ với điều hành chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước, định kỳ trao đổi thông tin về kế hoạch, thời điểm, kỳ hạn và lãi suất phát hành trái phiếu chính phủ, xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh.

Đồng bộ các giải pháp thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ năm 2023

Quốc hội khóa XV đã thông qua dự toán NSNN năm 2023 với dự toán tổng thu NSNN là 1.620,744 nghìn tỷ đồng, dự toán tổng chi NSNN là 2.076,244 nghìn tỷ đồng. Đây là mức dự toán tích cực, phù hợp với bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội trong và ngoài nước có nhiều thời cơ thuận lợi và thách thức đan xen.

Để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2023, cần tập trung tổ chức thực hiện 07 nhóm giải pháp trọng tâm sau:

Một là, tiếp tục thực hiện nhất quán mục tiêu giữ vững nền tảng kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn, thúc đẩy tăng trưởng, phục hồi và phát triển bền vững các lĩnh vực kinh tế, xã hội.

Theo dõi sát sao, dự báo và đánh giá đúng tình hình trong nước và thế giới, nhận diện kịp thời các rủi ro, đề xuất giải pháp điều hành chủ động, linh hoạt, đồng bộ các công cụ chính sách tiền tệ, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác.

Hai là, thực hiện các giải pháp tăng thu, phần đầu hoàn thành dự toán thu được giao ở mức cao nhất để đảm bảo nguồn lực phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trên cơ sở tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật về thu NSNN, tăng cường công tác quản lý thu.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thu ngân sách theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết số 07-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030, phù hợp với bối cảnh kinh tế - xã hội của đất nước và thông lệ quốc tế. Rà soát lại các chính sách ưu đãi, miễn, giảm thuế không còn phù hợp, đảm bảo tính công bằng, minh bạch, khuyến khích cạnh tranh phát triển, tiếp tục tạo thuận lợi cho người nộp thuế.

Mở rộng cơ sở thuế, đảm bảo tính đồng bộ của pháp luật và phù hợp với thông lệ quốc tế, ổn định nguồn thu NSNN. Hạn chế tối đa việc lồng ghép chính sách xã hội trong pháp luật về thuế. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện thể chế quản lý thuế, đặc biệt trong một số lĩnh vực trọng yếu như chống chuyển giá, các hoạt động sản xuất - kinh doanh mới phát sinh trong nền kinh tế số, giao dịch xuyên biên giới... Đẩy mạnh điện tử hóa trong quản lý thuế, chống thất thu thuế, thu hồi nợ thuế, bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào NSNN.

Nghiên cứu, hoàn thiện các quy định pháp luật tài chính về đất đai theo tinh thần Nghị quyết 18-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 5 - Khóa XIII đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, người sử dụng đất và nhà đầu tư.



Ba là, tiếp tục cơ cấu lại chi NSNN gắn với các mục tiêu về tái cơ cấu nền kinh tế, phát triển bền vững; nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ, sử dụng NSNN; tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, bảo đảm tính bền vững, an ninh, an toàn tài chính quốc gia.

Tiếp tục cơ cấu lại chi đầu tư công; cải thiện vai trò dẫn dắt, vốn mồi của nguồn lực NSNN; ưu tiên nguồn lực vào các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách của nhà nước phục vụ các mục tiêu phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng; thực hiện đột phá xây dựng kết cấu hạ tầng và đô thị đồng bộ, hiện đại, xanh và thân thiện với môi trường. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu.

Đổi mới quản lý chi thường xuyên, đẩy mạnh cơ chế khoán, đấu thầu, đặt hàng; ưu tiên dành nguồn thực hiện các chính sách an sinh xã hội, bảo đảm các nhiệm vụ về an ninh - quốc phòng, các dịch vụ quan trọng thiết yếu; triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thực sự cấp thiết, các khoản kinh phí tổ chức hội nghị, công tác phí trong và ngoài nước, mua sắm trang thiết bị đắt tiền. Quản lý, kiểm soát chặt chẽ bội chi, nợ công, các nghĩa vụ nợ dự phòng của NSNN, nợ của chính quyền địa phương.

Bốn là, nâng cao hiệu lực hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị gắn với tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, đổi mới cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công lập.

Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo các Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 - Khóa XII và các Kết luận của Bộ Chính trị. Đánh giá đúng, đủ dựa trên chức năng nhiệm vụ, khối lượng công việc thực tế, tránh tình trạng cào bằng khi thực hiện giảm biên chế, thu gọn đầu mối các cơ quan, đơn vị. Tập trung hoàn thiện quy định của pháp luật, kịp thời tháo gỡ vướng mắc trong thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập. Đẩy nhanh công tác quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập, hoàn thiện danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN, các định mức kinh tế - kỹ thuật làm cơ sở xác định giá dịch vụ sự nghiệp công; đẩy mạnh cung cấp sản phẩm, dịch vụ công theo phương thức đấu thầu, đặt hàng.

Năm là, tập trung tái cơ cấu, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là các tập đoàn, tổng công ty nhà nước; đẩy nhanh tiến độ thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại,

khuyến khích đổi mới sáng tạo và quản trị theo chuẩn mực quốc tế. Xử lý dứt điểm các dự án thua lỗ, kém hiệu quả, đảm bảo công khai, minh bạch, theo cơ chế thị trường và tuân thủ quy định của pháp luật. Việc xử lý bằng các hình thức giải thể, phá sản phải đảm bảo lợi ích cao nhất của Nhà nước, người lao động và các nhà đầu tư. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp; nâng cao hiệu lực công tác quản lý, giám sát của cơ quan nhà nước.

Sáu là, hoàn thiện hành lang pháp lý, cơ chế kiểm tra giám sát đảm bảo sự vận hành ổn định, an toàn của thị trường tài chính và dịch vụ tài chính; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, thúc đẩy cạnh tranh bình đẳng giữa các thành phần kinh tế.

Tập trung ổn định các thị trường trái phiếu doanh nghiệp, thị trường chứng khoán, bất động sản. Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định pháp luật còn sơ hở, dễ bị lợi dụng, lạm dụng để vi phạm pháp luật, tham nhũng, tiêu cực, nâng cao tính công khai, minh bạch; tăng cường trách nhiệm và nghĩa vụ của doanh nghiệp phát hành; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư; tăng cường quản lý giám sát và giảm thiểu các rủi ro cho thị trường. Thực hiện đồng bộ các giải pháp ổn định tâm lý, niềm tin của nhà đầu tư, đảm bảo an toàn, an ninh thị trường tài chính, tiền tệ, nâng cao hệ số tín nhiệm quốc gia.

Hoàn thiện hệ thống pháp luật cho sự phát triển của thị trường bảo hiểm, nâng cao chất lượng dịch vụ kế toán, kiểm toán, thẩm định giá và các dịch vụ tài chính khác để đáp ứng nhu cầu xã hội. Nâng cao tính minh bạch, hiệu lực quản lý nhà nước và hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; chuyển đổi dần sang giám sát trên cơ sở rủi ro.

Bảy là, đẩy mạnh cải cách hành chính kết hợp chuyển đổi số quốc gia đồng bộ, toàn diện, xây dựng chính phủ điện tử; tiếp tục cải thiện thực chất môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, tăng tính công khai, minh bạch.

Cải thiện hơn nữa môi trường kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính; cắt giảm, bãi bỏ các thủ tục, điều kiện kinh doanh không còn phù hợp. Kịp thời giải đáp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp; tạo môi trường ổn định để doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế phát triển, sẵn sàng các điều kiện cần thiết thu hút đầu tư, phục hồi mạnh mẽ hoạt động sản xuất kinh doanh; Tiếp tục xây dựng nền hành chính hiện đại; Đẩy mạnh chuyển đổi số đồng bộ, đặc biệt trong các ngành, lĩnh vực trực tiếp phục vụ người dân và doanh nghiệp.

